TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-ST
Ngày: 25-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Chung.

2. Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thanh L, sinh năm 1982 tại tỉnh Bến Tre; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre; địa chỉ tạm trú: Khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn X, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Hồ Thị Thùy L, sinh năm 1990; bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Chí T, sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang; địa chỉ thường trú: Ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: Khu phố 7, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; bị cáo có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Hoàng H, sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ Hồ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng D, sinh năm 1972 và bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1973; bị cáo có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bùi Văn C, sinh năm 1955; địa chỉ thường trú: Ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: Khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã Tân P, huyện C, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ T, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh L, Trần Hoàng H và Trần Chí T cùng làm phụ hồ tại công trình xây dựng "T", địa chỉ: đường N, khu E, thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương nên quen biết nhau. L, H và T đều nghiện ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 19 giờ ngày 23/5/2022, H, L và T tổ chức uống rượu ở phòng trọ của H thuê tại nhà trọ G, cạnh đường D, thuộc khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Trong lúc ăn uống, T nói không có tiền tiêu xài thì L rủ T và H đến công trình xây dựng "T" lấy trộm máy móc, thiết bị đem bán thì T và H đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu SYM Engle biển số 54R2-8432 chở L và H đến công trình xây dựng rồi đứng bên ngoài cảnh giới, còn H và L trèo tường vào bên trong công trình tìm tài sản lấy trộm. Tại đây, L và H phát hiện 01 thùng gỗ lớn đặt ở hành lang nhà mẫu, cạnh công trình đang xây dựng nên nhặt thanh sắt gần đó cạy nắp thùng gỗ ra lấy trộm được 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ của ông Bùi Văn C là chủ thầu công trình. Sau đó, cả hai đem số tài sản trộm được ra ngoài để T điều khiển xe chở về phòng trọ số 15, nhà trọ T, thuộc khu phố 3, phường T của L thuê cất giấu. Đến ngày 25/5/2022, L gặp anh Nguyễn Thanh H là người trọ cùng nhà

trọ T và nói dối với anh H là L có máy móc, thiết bị làm công trình của người em không dùng nữa cần bán lại. Anh H đến xem thì thấy máy móc, thiết bị đã qua sử dụng nên tin tưởng và đồng ý mua với số tiền 1.500.000 đồng. Tiền có được, L chia cho T và H mỗi người 500.000 đồng và tiêu xài hết.

Khoảng 20 giờ ngày 22/6/2022, L, T, H và Nguyễn Văn Ti T cùng nhau góp tiền mua rượu và ma túy đá rồi đến phòng trọ của L uống rượu và sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau cùng đi đến công trình xây dựng "T" để trộm cắp tài sản. Khi đi, L điều khiển xe mô tô chở T và H, T điều khiển xe đi một mình. Đến nơi, L và H chuẩn bị trèo hàng rào để vào bên trong công trình thì bị bảo vệ công trình phát hiện tri hô nên cả nhóm bỏ chạy thì bị lực lượng Công an phường T tuần tra phát hiện bắt giữ tất cả, đưa về trụ sở Công an phường T làm việc. Tại đây, Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 23/5/2022. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ.

- 01 điện thoại Vivo màu trắng đen của Trần Hoàng H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen của Trần Chí T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Engle, màu đen biển số 54R2-8432;

Theo Kết luận về việc định giá tài sản ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám trị giá 2.500.000 đồng; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám, trị giá 700.000 đồng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám, trị giá 1.3830.000 đồng; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ, trị giá 1.310.000 đồng. Tổng trị giá: 7.840.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu SYM, Engle, màu đen biển số 54R2-8432 do bà Lê Thị Kim D đứng tên đăng ký. Năm 2021, bà D bán xe lại cho Trần Chí T.

Ngày 03/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ cho ông Bùi Văn C. Ông C đã nhận lại các tài sản trên và không có yêu cầu gì thêm.

Ngày 29/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Thanh L, Trần Chí T, Trần Hoàng H và Nguyễn Văn Ti T mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại bản Cáo trạng số 187/CT-VKSBC ngày 20/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H về tội: "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H về tội: "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh L mức án từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù, bị cáo Trần Chí T và Trần Hoàng H mỗi bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Engle, màu đen biển số 54R2-8432 của bị cáo Trần Chí T; 01 điện thoại Vivo màu trắng đen của bị cáo Trần Hoàng H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo Trần Chí T.

Bị hại ông Bùi Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh H vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, ông C khai đã được nhận lại 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh H khai không biết số máy móc và dây điện cho trộm cắp mà có. Ông H mua với giá 1.500.0000 đồng, đối với số tiền này ông không yêu cầu các bị cáo hoàn trả.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1]Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H đã khai nhận: Khoảng từ 22 giờ ngày 23/5/2022, Đỗ Thanh L rủ Trần Chí T và Trần Hoàng H đến công trình xây dựng "T", địa chỉ: đường N, khu E, thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương lén lút đột nhập vào lấy trộm được 01 cuộn dây điện (loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám); 01 cuộn dây điện (loại 3x3mm, dài 50m, màu xám); 01 máy cắt gỗ (nhãn hiệu Makita, màu xám); 01 máy khoan bê tông (nhãn hiệu Amaxtool, màu xám); 01 máy cắt sắt (nhãn hiệu Ken, màu đỏ) của anh Bùi Văn C, sau đó bán được 1.500.000 đồng cho Nguyễn Thanh H cả ba chia nhau tiêu xài.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2]Xét các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ. Tổng trị giá: 7.840.000 đồng (bảy triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

[2.4] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản 187/CT-VKSBC ngày 20/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản đã được thu hồi

giao trả cho bị hại theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét về tính chất và mức độ phạm tội: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, trong vụ án này bị cáo L là người rủ rê, các bị cáo T, H là đồng phạm giúp sức.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cuộn dây điện loại 3x2.5mm, dài 100m, màu xám; 01 cuộn dây điện loại 3x3mm, dài 50m, màu xám; 01 máy cắt gỗ nhãn hiệu Makita, màu xám; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu Amaxtool, màu xám; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu Ken, màu đỏ là tài sản hợp pháp của bị hại Bùi Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều đã giao trả cho bị hại là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Engle, màu đen biển số 54R2-8432 của bị cáo Trần Chí T, 01 điện thoại Vivo màu trắng đen của bị cáo Trần Hoàng H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen của bị cáo Trần Chí T là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; điểm Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh L: 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Chí T: 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H: 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Engle, màu đen biển số 54R2-8432, số khung: 080910, số máy VMVDAB-H003210 (xe vỡ đồ mủ, không gương, không khóa, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo Trần Chí T, 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu trắng đen (bị trầy xước, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo Trần Hoàng H và 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen (bị vỡ màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) của bị cáo Trần Chí T.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đỗ Thanh L, Trần Chí T và Trần Hoàng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên